

Số: 166/2021/QĐST-HNGĐ

*Nghĩa H, ngày 22 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Th - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 10 xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm Đồng Mỹ, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận giải quyết việc nuôi dưỡng con chung như sau: Anh Vũ Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Nhất H sinh ngày 12/10/2005 (hiện cháu Vũ Nhất H đang do anh Vũ Văn Th chăm sóc, nuôi dưỡng). Chị Nguyễn Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Vũ

Văn Th đối với cháu Vũ Nhất H. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Văn Th và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận giải quyết anh Th nộp toàn bộ. Anh Vũ Văn Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Vũ Văn Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0000602 ngày 05/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho anh Vũ Văn Th số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Xuân Dũng**